

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:45/2018/HS-ST
Ngày 12-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG - TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Mai Danh Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Khuyến**

Ông **Nguyễn Sỹ Luận**

Thư ký phiên toà: Ông **Bùi Hoàng Long**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Xuân Lưu**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 28/5/2018 đối với các bị cáo:

1/ **Trần Khoa Đ** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại Bình Phước; HKTT: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề ngH: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Khoa X, sinh năm: 1958 và bà Phạm Thị H, sinh năm: 1962. Bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con lớn trong gia đình; có vợ tên Đỗ Thị Danh L, sinh năm 1993; có 01 người con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 07/7/2017 trả tự do; Bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2017 đến ngày 09/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; Bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Bá T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1989 tại Bình Phước; HKTT: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề ngH: Công nhân; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1956. Bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình; có vợ tên Vũ Thị N, sinh năm 1993; có 03 người con, lớn sinh

năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Khoa X, sinh năm 1958

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1956

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 7, Xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 27/6/2017, Trần Thanh L1, sinh năm: 1994; Nguyễn Đình C, sinh năm: 1994; Nguyễn Minh T1, sinh năm: 1998; Nguyễn Đình N1, sinh năm: 1996; Nguyễn Bá T1, sinh năm: 1993; Nguyễn Thành N2, sinh năm: 1994; Nguyễn Bá L2, sinh năm: 1993; Đỗ Thị Xuân H, sinh năm: 1999; Kiều Thị H1, sinh năm: 1997; Nguyễn Bá H2, sinh năm: 1995; Nguyễn Thị Như Q, sinh năm: 1998 là bạn bè có cùng hộ khẩu thường trú tại: Xã L, huyện P cùng đi đến hát karaoke tại Trung tâm hội nghị tiệc cưới Xuân Hoa 2 chuyên kinh doanh tiệc cưới, karaoke, cà phê (gọi tắt là quán Xuân Hoa) thuộc thôn T, xã B, huyện Phú Riềng để mừng sinh nhật L.

Khoảng 21 giờ ngày 27/6/2017, L cùng bạn bè hát karaoke tại quán Xuân Hoa, sau khi hát xong thì L ra quầy tiếp tân, thấy L và bạn bè của L đi ra ngoài sân và chuẩn bị đi về mà không trả tiền nên anh Trần Lê Quang V, sinh năm: 1989, HKTT: Thôn A, xã L là nhân viên của quán nói với Trần Khoa Đ (con trai của chủ quán Xuân Hoa) biết sự việc. Cùng lúc đó, ở quầy cà phê có Nguyễn Bá T (anh họ của Đ) cũng đang ngồi tại đây nên Đ và T đi đến quầy karaoke xem sự việc thế nào. Khi đến quầy karaoke thì Đ gặp L và nói thanh toán tiền nhưng L và bạn của L không ai trả, thấy nhóm L quay xe định bỏ về nên Đ lấy điều khiển cổng chính bấm đóng cổng lại. Thấy Đ đóng cổng chính thì H điều khiển xe mô tô chặn cổng chính lại nên Đ dùng điều khiển dừng cổng lại. Lúc đó, L dùng tay phải tát vào mặt Đ 01 (một) cái, cùng lúc Ngọc cầm mũ bảo hiểm trên tay phải đứng đối diện Đ giơ lên cao và đập trúng người Đ thì Đ bỏ chạy vào trong về phía quầy cà phê.

Sau đó, Ngọc tiếp tục cầm mũ bảo hiểm cùng T, T, H, Cường đi vào bên trong để đánh Đ, khi đi qua quầy karaoke thì H cầm lấy 01 (một) micro của quán, lúc này T giật lấy nón bảo hiểm Ngọc đang cầm thì Ngọc lấy 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh

trong kho của quán và cùng mọi người đi lên quây cà phê để đánh Đ. Khi đó, Cường thấy Đ đang đóng cửa ở phía trước quây cà phê nên Cường chạy ngược lại vòng ra phía cổng trước, còn H, Ngọc, T, T tiếp tục đi lên quây cà phê rồi cùng nhau lao vào đánh Đ thì Đ bỏ chạy ra đường ĐT 757 trước cổng quán Xuân Hoa. Thấy Đ bị nhóm bạn của L đuổi đánh thì T chạy vào nhà kho lấy 01 (một) con dao rựa rồi chạy ra ngoài để giải vây cho Đ thì nhóm của L bỏ chạy, Đ chạy vào trong nhà kho lấy thêm 01 (một) con dao rựa ở dưới gầm giường chạy ra ngoài cổng thì thấy Ngọc cầm cây sắt, T cầm cây sắt chữ T. Lúc đó, H và L đang đuổi T chạy về phía cổng chính nên Đ cầm con dao rựa chém về phía nhóm của L thì nhóm L bỏ chạy ra ngoài. Khi nhóm L bỏ chạy thì Đ và T không đuổi theo nữa và quay lại đi vào cổng chính thì L, T mỗi người cầm 01 (một) cây sắt quay lại chỗ Đ và ném về phía Đ nhưng không trúng nên Đ và T chạy vào bên trong sân đứng để không cho nhóm của L đi vào. Lúc này H cầm chiếc micro đứng ở bên ngoài cổng ném về phía Đ và T nhưng micro trúng xuống đất và đập vào tay của T, L tiếp tục cầm 2 (hai) cây sắt lao vào cổng chính, đứng ngay cổng và cầm cây sắt ném về phía Đ nhưng không trúng, thì Đ lao lên cổng chính chém về phía L thì L lùi lại, lúc này Ngọc cầm 01 (một) cục bê tông nhỏ đứng bên ngoài ném về phía Đ và T thì ném trúng lưỡi dao rựa của T làm rớt con dao xuống đất rồi T tiếp tục cầm dao lên và đứng ở trong sân cùng Đ.

L lại tiếp tục cầm 01 (một) cây sắt chữ T trên tay phải, H cầm 01 (một) cây sắt trên tay trái cùng đi vào trong sân nơi Đ và T đang đứng, còn H1 đi vào để lấy xe mô tô ở trong sân, khi đi đến chậu cây cảnh ở gần cổng thì H thấy 01 (một) bể cá bằng thủy tinh nên H dùng tay phải cầm lấy bể cá này và ném trúng vào bắp chân trái Đ làm vỡ bể cá, L cầm cây sắt ném về phía Đ nhưng không trúng thì Đ cầm dao lao lên đuổi L thì H cầm chậu cây cảnh bằng sắt lấy ở trong sân ném về phía Đ nhưng không trúng rồi bỏ chạy ra ngoài cổng cùng L, cùng lúc đó, N đứng ngoài cổng cũng dùng đá ném về phía Đ và T nhưng không trúng, Đ và T đuổi theo L đến cổng chính thì quay lại bên trong. Thấy sự việc đánh nhau, Tạ Quang Đ (1988), HKTT: Thôn S, xã L (là khách đến quán hát) đi vào cổng can ngăn Đ và T rồi quay ra cổng can ngăn L và bạn bè L thì bị L dùng cây ném và đánh Đ thì N can ngăn nên Đ bỏ đi về. Sau khi H1 điều khiển xe mô tô chạy ra ngoài thì Đ và T giữ xe lại. Thấy vậy, T cầm 01 (một) cây chổi lau nhà trên tay phải, H cầm 01 (một) cây sắt trên tay trái đi vào trong sân, H tiếp tục dùng tay phải lấy 01 (một) chậu trồng cây cảnh bằng sắt trong sân đi đến chỗ Đ và T nên Đ và T để H1 chạy xe mô tô ra ngoài. Ngay lúc đó, L đi vào trong sân giật cây sắt trên của H rồi đi đến chỗ Đ thì Đ cầm dao lao lên thì L bỏ chạy, H cầm chậu cây cảnh bằng sắt ném Đ nhưng không trúng rồi H bỏ chạy ra ngoài, T cầm 01 (một) cây lau nhà bằng kim loại đánh về phía Đ nhưng bị Đ cầm dao giơ lên chém nên T bỏ chạy ra

ngoài, khi Đ và T đuổi theo L ra đến gần cổng thì L cầm cây sắt đánh về phía bụng của Đ thì Đ giật lấy cây sắt trên tay L, sau đó Đ và T lại đi vào trong sân đứng và Đ vứt cây sắt ở giữa sân thì L tiếp tục đi vào lấy 01 (một) cây chổi lau nhà bằng kim loại ở bên trong sân gần cổng chính do T vừa làm rơi, H cầm 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm trên tay phải rồi nhặt cây sắt ở giữa sân do Đ vừa vứt lại, T cầm 01 (một) cục gạch 4 lỗ, T cầm 02 (hai) khúc sắt, Cường cầm 01 (một) khúc cây đi lại phía Đ và T thì T và Đ lùi sâu vào sân, lúc này H cầm nón bảo hiểm ném về phía Đ nhưng không trúng, T cầm 01 (một) khúc sắt trên tay phải, Cường cầm khúc cây thì cả hai ném về phía T còn T cầm cục gạch ném về phía Đ nhưng không trúng, sau khi ném nón bảo hiểm xong thì H lấy xe mô tô để ở sân điều khiển bỏ chạy ra ngoài cổng. Thấy vậy, Đ nói T “không lùi nữa” thì T đồng ý rồi Đ cầm dao bằng 2 (hai) tay giơ lên cao và lao lên phía L thì L chạy lùi lại và cầm cây sắt bằng 2 (hai) tay giơ lên để định đánh lại Đ thì Đ chém từ trên xuống từ phải qua trái trúng vào cổ tay của L làm L bị đứt lìa bàn tay trái và thương tích ở cổ tay phải còn T cũng vung dao chém về hướng nhóm L nhưng không trúng ai.

Sau đó L được bạn bè chở đến quán cà phê Hicoffee thuộc thôn Tân H 2, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng để thuê xe đi cấp cứu nhưng không thuê được. Lúc đó, nhóm bạn của L thấy ở ngoài cổng có một số xe ô tô của khách nên nhóm bạn của L nói chở L đi cấp cứu giùm thì không ai trả lời nên nhóm bạn của L cầm 01 (một) chiếc ghế đập vào mặt bàn làm chiếc ghế và mặt bàn của quán cà phê bị bể. Sau đó bạn bè của L gọi 01 (một) chiếc taxi ở ngoài đường chở L đi cấp cứu.

Cùng ngày, Đ đã đến Công an xã Bù Nho đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (Bút lục 09-10).

Quá trình điều tra, thu giữ vật chứng gồm:

- 02 (hai) thùng đất hiệu “SPEC” có chiều dài 0,22m, đường kính 1,7m;
- 01 (một) micro có chiều dài 0,23m;
- 01 (một) mặt đồng hồ có dính một phần dây hiệu NEOS màu đen;
- 01 (một) dây đồng hồ có chiều dài 0,05m;
- 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh;
- 01 (một) cây lau nhà bằng kim loại bị cong có chiều dài 1,15m, cái đầu gắn với phần cây lau nhà có chiều dài 0,3m, đường kính 0,02m;
- 01 (một) cây lau nhà bị cong theo hình cung có chiều dài 1,06m, đường kính 0,02m;
- 01 (một) thanh kim loại bị cong dài 1,0m, đường kính 0,01m;
- 01 (một) mũ bảo hiểm;
- 01 (một) thanh gỗ chiều dài 1,18m, chiều rộng 0,07m, dày 0,02m;

- 01 (một) túi niêm phong bằng giấy trắng bên ngoài có dán phiếu niêm phong có chữ ký của Mai Phi H, Nguyễn Anh H3, Nguyễn Hoàng N2, Trần Khoa Đ và Phạm Thị H;

- 01 (một) túi niêm phong bằng giấy trắng bên ngoài có dán phiếu niêm phong có chữ ký của Mai Phi H, Nguyễn Anh H3, Nguyễn Hoàng N2, Nguyễn Bá T và Phạm Thị H;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, không biển số, số máy: E3X9E08Y933, số khung: RLCUE322HY023881;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 93P2 – 073.55;

- 01 (một) phong bì màu trắng, kích thước (11,5x17) cm được dán kín, đã được niêm phong, có dấu mực đỏ của CA xã Bù Nho bên trong có 01 (một) thẻ nhớ USB lưu trữ 06 (sáu) đoạn video của các camera trong thời gian từ 19 giờ 25 phút đến 22 giờ ngày 27/6/2017 tại quán karaoke Xuân Hoa thuộc thôn Tân Phước, xã Bù Nho;

- 01 (một) mặt bàn đá hình vuông, kích thước (60x44x0,9) cm đã bị vỡ hư hỏng không rõ hình dạng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/2017/TgT ngày 08/8/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận thương tích của L như sau:

- Vết thương đứt lìa cổ tay trái đã phẫu thuật khâu nối phục hồi bàn tay, di chứng mất hoàn toàn chức năng cổ - bàn tay trái.

- Vết thương cổ tay phải, đứt bó mạch thần kinh trụ, gân gấp các ngón II đến V đã phẫu thuật khâu nối gân cơ + thần kinh trụ, di chứng mất gấp duỗi cổ tay phải và các ngón từ II đến ngón V, tổn thương thần kinh trụ mức độ nặng.

Kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 69% (sáu mươi chín phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/2017/TgT ngày 07/8/2017 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Phước trả lời đối với thương tích của Đ như sau: (Bút lục số 116-117).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Trần Khoa Đ là 3% (ba phần trăm).

Ngày 28/09/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng làm công văn đề nghị Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Bình Phước tách phần trăm thương tích đối với bị hại Trần Khoa Đ đối với thương tích nói trên. Ngày 05/10/2017 Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Bình Phước ra công văn số 110/GĐPY trả lời: (Bút lục số 119)

- Trầy da vùng thượng vị kích thước 5 x 1,5 cm mềm: 1%

- 02 vết trầy da ngoài gối phải kích thước 3 x 2 cm và 2,5 x 2 cm: 2%

- Vùng lưng không thấy dấu vết tổn thương: 0%

- Gối trái không dấu vết tổn thương: 0%

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm

1999; điểm b, e và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 ; Nghị quyết số 41/QH/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Khoa Đ mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đ diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối chiếu với lời khai của bị cáo với toàn bộ chứng cứ đã thu thập được tại cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y, kết luận điều tra của Công an huyện Phú Riềng và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng hoàn toàn phù hợp nhau. Căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo và lời khai của bị hại, nhân chứng trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa cơ bản là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hung khí; phù hợp với vị trí, cơ chế hình thành thương tích theo kết luận giám định pháp y về thương tích trên cơ thể bị hại. Có đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng 21 giờ ngày 27/6/2017, Trần Thanh L1, Nguyễn Đình C, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Đình N1, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thành N2 Nguyễn Bá L2, Đỗ Thị Xuân H, Kiều Thị H1, Nguyễn Bá H2 và Nguyễn Thị Như Q tại Trung tâm hội nghị tiệc cưới Xuân Hoa 2 thuộc thôn T, xã B, huyện Phú Riềng sau khi hát karaoke xong nhưng các đối tượng này không thanh toán tiền thì nhân viên của quán đã báo cho bị cáo Trần Khoa Đ (con trai của chủ quán Xuân Hoa) biết sự việc trên, khi bị cáo yêu cầu bị hại L tính tiền thì bị L dùng tay phải tát một cái vào mặt bị cáo Đ, Ngọc cầm mũ bảo hiểm đập bị cáo Đ và bị cáo bỏ chạy. Nhưng các đối tượng T, T, H và Cường vẫn truy đuổi và đánh bị cáo Đ. Thấy bị cáo Đ bị nhóm của L đuổi đánh nên Nguyễn Bá T (anh họ của Đ) vào nhà kho lấy 01 con dao rựa đuổi theo nhóm của L giải vây cho Đ. Sau khi bị đánh Đ vào nhà kho lấy 01 con dao rựa dưới gầm giường để ngăn cản nhóm bạn của L vào trong quán. Nhưng L và các nhóm bạn của L vẫn xông vào quán nhiều lần cầm cây và một số vật khác tấn công Đ và T nhiều lần. Sau đó T cầm 01 (một) cục gạch 4 lỗ, T cầm 02 (hai) khúc sắt, Cường cầm 01 (một) khúc cây đi lại

phía Đ và T thì T và Đ lùi sâu vào sân, lúc này H cầm nón bảo hiểm ném về phía Đ nhưng không trúng, T cầm 01 (một) khúc sắt trên tay phải, Cường cầm khúc cây thì cả hai ném về phía T còn T cầm cục gạch ném về phía Đ nhưng không trúng, sau khi ném nón bảo hiểm xong thì H lấy xe mô tô để ở sân điều khiển bỏ chạy ra ngoài cổng. Thấy vậy, Đ nói T “không lùi nữa” thì T đồng ý rồi Đ cầm dao bằng 2 (hai) tay giơ lên cao và lao lên phía L thì L chạy lùi lại và cầm cây sắt bằng 2 (hai) tay giơ lên để định đánh lại Đ thì Đ chém từ trên xuống theo hướng phải qua trái trúng vào cổ tay của L làm L bị đứt lìa bàn tay trái và thương tích ở cổ tay phải còn T cũng vung dao chém về hướng nhóm L nhưng không trúng ai.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/2017/TgT ngày 08/8/2017 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trần Thanh L1 hiện tại là 69%

Hành vi của các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm để phạm tội gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Trần Thanh L1 hiện tại là 69% nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Xét hành vi phạm tội, bị cáo Trần Khoa Đ là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại, còn bị cáo Nguyễn Bá T sau khi nghe bị cáo Đ nói “không lùi nữa” thì bị cáo T tiếp nhận ý chí của bị cáo Đ là dùng dao chém lại nhóm của bị hại L và vung dao chém về hướng nhóm bị hại L nhưng không trúng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Đ có tính nguy hiểm cao hơn bị cáo T nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng với thái độ liều lĩnh, xem thường pháp luật, sức khỏe người khác nên vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; các bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại; bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo có ông Phạm Đ1 và bà Phạm Thị H là bác ruột của các bị cáo là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p và đ khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 cho các bị cáo được hưởng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án ông Trần Khoa X, bà Phạm Thị H và bà Phạm Thị H là cha và mẹ của bị cáo Đ và bị cáo T đã tự nguyện bồi thường

cho bị hại L tổng chi phí điều trị và ngày công lao động bị mất của bị hại cũng như người chăm sóc và các khoản chi phí khác là 340.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông Xuân, bà Hoa, bà Hòa không yêu cầu các bị cáo phải hoàn lại và bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với hành vi của Trần Thanh L1, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Bá H2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Đình N1, Nguyễn Thành N2 có hành vi “gây rối trật tự công cộng” nên ngày 03/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với L, T, H, Cường, T, Ngọc và N, nên không đề cập đến trong vụ án này.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại số T sản bị đập vỡ của ông Trần Khoa X và bà Phạm Thị H, Công an huyện Phú Riềng xử lý trong vụ án gây rối trật tự công cộng, nên không đề cập đến trong vụ án này.

***Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 (một) dao rựa dài 107,5 cm (đã được niêm phong), qua điều tra xác định Trần Khoa Đ đã sử dụng con dao rựa trên gây thương tích cho Trần Thanh L1 nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) dao rựa dài 100 cm (đã được niêm phong), qua điều tra xác định Nguyễn Bá T đã sử dụng con dao rựa trên cùng với Trần Khoa Đ đánh nhau với L và nhóm bạn của Trần Thanh L1 nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 02 (hai) thùng đất hiệu “SPEC”; 01 (một) micro; 01 (một) mặt đồng hồ màu đen; 01 (một) dây đồng hồ; 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh; 01 (một) cây lau nhà; 01 (một) cây lau nhà bị cong; 01 (một) thanh kim loại bị cong; 01 (một) mũ bảo hiểm; 01 (một) thanh gỗ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, không biển số, số máy: E3X9E08Y933, số khung: RLCUE322HY023881; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 93P2 – 073.55; 01 (một) mặt bàn đá hình vuông, kích thước (60x44x0,9) cm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã tách ra xử lý trong vụ án Gây rối trật tự công cộng nên không đề nghị xử lý trong vụ án này.

Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Khoa Đ và Nguyễn Bá T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1 Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Điều 33, Điều 45, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Trần Khoa Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 22/4/2018. Được

khẩu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2017 đến ngày 07/7/2017 và từ ngày 11/8/2017 đến ngày **09/02/2018**.

1.2. Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Điều 33, Điều 45, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam 22/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao rựa dài 107,5 cm (đã được niêm phong) và 01 (một) dao rựa dài 100 cm (đã được niêm phong).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Khoa Đ và bị cáo Nguyễn Bá T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện Phú Riềng;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Mai Danh Hòa